

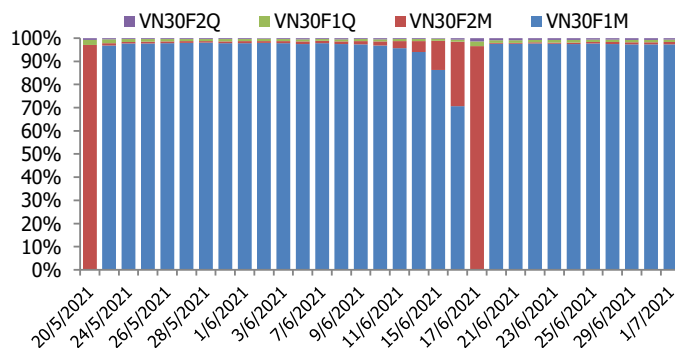
BIỂU ĐỒ VN30F1M TRONG NGÀY



THÔNG TIN MÃ HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

| MÃ | Ngày đáo hạn | Số ngày | Đóng cửa | OI |
|-----------|--------------|---------|----------|--------|
| VN30F2107 | 15/7/2021 | 14 | 1549.00 | 29,510 |
| VN30F2108 | 19/8/2021 | 49 | 1544.00 | 317 |
| VN30F2112 | 16/12/2021 | 168 | 1540.20 | 308 |
| VN30F2203 | 17/3/2022 | 259 | 1537.60 | 197 |

TỶ TRỌNG VỊ THỂ MỞ GIỮA CÁC KỲ HẠN



DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG

- Sau nhịp điều chỉnh phiên trước, thị trường đã bật tăng trở lại trong phiên giao dịch hôm nay với các HĐTL đóng cửa tăng mạnh từ 15,6 đến 21 điểm, cao hơn mức tăng 16,14 điểm của chỉ số cơ sở VN30. Do đó, đa số basis các hợp đồng đều mạnh hơn đáng kể so với phiên liền trước. Cụ thể, basis của VN30F2107 đã tăng lên +3,86 điểm trong khi basis hợp đồng VN30F2108 cũng đạt -1,14 điểm vào cuối phiên giao dịch hôm nay. Trong khi đó, tổng thanh khoản thị trường phiên nay tăng mạnh 15,8% so với phiên liền trước, đạt 192.814 hợp đồng được khớp lệnh trong phiên.
- Với cường độ giao dịch hiện nay thì triển vọng cao là thị trường cơ sở sẽ tiếp tục tăng. Sau một phiên vượt cản cực kỳ mạnh mẽ, ấn tượng sẽ lan tỏa và tâm lý chắc chắn cực kỳ hưng phấn. Đà đi lên liên tục đã khiến những người cầm tiền chờ đợi cảm thấy sốt ruột. Độ rộng thị trường và thanh khoản cũng rất tốt xác nhận tâm lý mạnh mẽ. Về mặt kỹ thuật, VN30 đã tận dụng được cơ hội để vượt kháng cự 1535 điểm một cách thuyết phục, xu hướng tăng của thị trường càng được củng cố. Mục tiêu tiếp theo của chỉ số là chinh phục ngưỡng điểm 1580-1600 điểm.
- Xu hướng tăng của chỉ số VN30F2107 được củng cố vững chắc sau phiên vừa qua và chỉ số đang từng bước bứt lên các khu vực cản tiếp theo. Với các diễn biến khả quan từ thị trường cơ sở và các sự ổn định từ thị trường quốc tế, đà tăng ngắn hạn được kỳ vọng tiếp diễn trên thị trường phái sinh. Do đó, chiến lược vẫn là tiếp tục nương theo xu hướng của thị trường, với các vị thế Long được thực hiện lên lời trong các nhịp điều chỉnh trên nền đà tăng với vùng hỗ trợ 1541-1546 điểm. Trong khi đó, chiến lược Short chưa được khuyến khích khi dòng tiền đang hưng phấn.

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

Chiến lược giao dịch trong ngày

Tiếp tục trading theo vị thế Long khi xu hướng tăng vẫn được duy trì. Kế hoạch Long mới HĐTL tháng 7 sẽ cân nhắc trong khu vực giá từ 1541- 1546 điểm. Trong khi đó, vị thế Short tạm thời đứng ngoài quan sát và có thể được kích hoạt tại các ngưỡng kháng cự tiềm năng 1555; 1559; 1563 điểm.

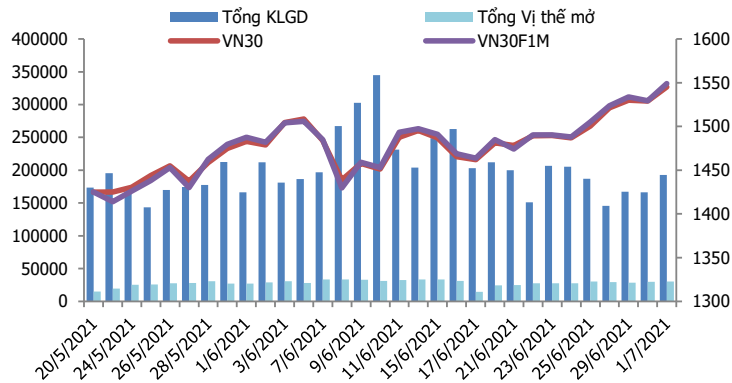
Chiến lược giao dịch ngắn hạn

Nắm giữ vị thế Long đối với HĐTL VN30F2107, vùng chốt lời kỳ vọng 1559-1563 điểm, mức quản trị rủi ro đặt ở ngưỡng 1533 điểm.

Chiến lược giao dịch spread

Nắm giữ vị thế Long Spread đối với cặp hợp đồng (VN30F2108-VN30F2107), kỳ vọng chốt lời khi chênh lệch giá hai hợp đồng tăng lên khoảng -4

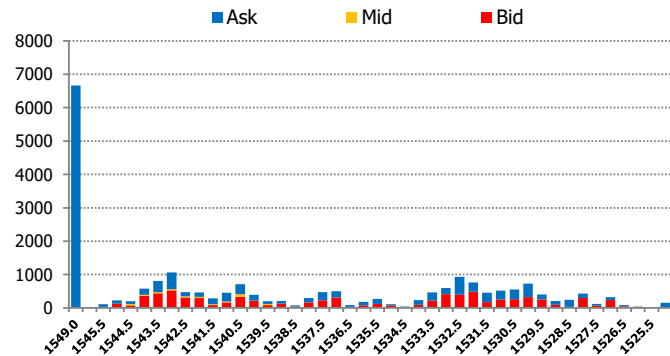
vn30



DIỄN BIẾN CHỈ SỐ HĐTL CÁC KỲ HẠN

| Hợp đồng | Giá | % Chg | KLGĐ | % Chg | OI | % Chg |
|-------------|--------|-------|---------|-------|--------|-------|
| VN30F2107 | 1549.0 | 1.29 | 192,326 | 15.8 | 29,510 | 1.6 |
| VN30F2108 | 1544.0 | 1.38 | 357 | 42.8 | 317 | 11.2 |
| VN30F2112 | 1540.2 | 1.32 | 41 | 13.9 | 308 | 2.3 |
| VN30F2203 | 1537.6 | 1.02 | 90 | 16.9 | 197 | -7.9 |
| Tổng | | | 192,814 | 15.8 | 30,332 | 1.6 |

THANH KHOẢN THEO TỪNG MỨC GIÁ VN30F1M



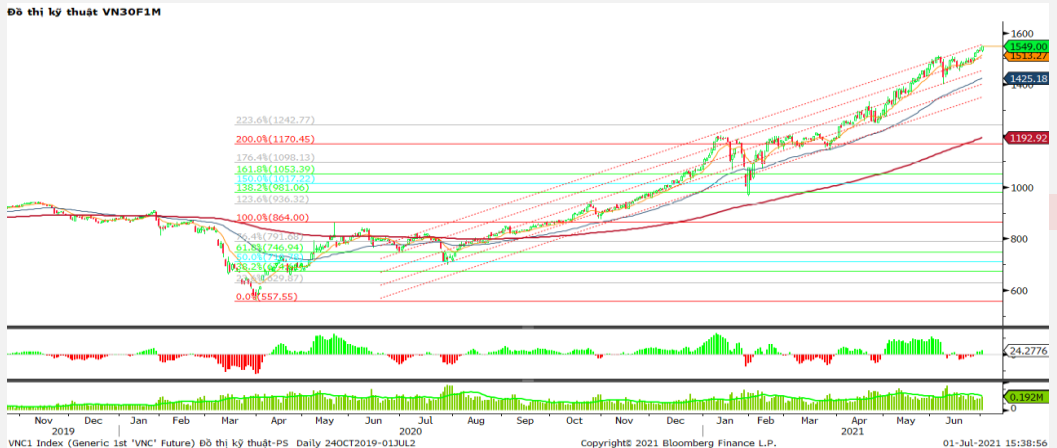
NHẬN ĐỊNH DIỄN BIẾN GIAO DỊCH HĐTL

- Sau nhịp điều chỉnh phiên trước, thị trường đã bật tăng trở lại trong phiên giao dịch hôm nay với các HĐTL đóng cửa tăng mạnh từ 15,6 đến 21 điểm, cao hơn mức tăng 16,14 điểm của chỉ số cơ sở VN30. Do đó, đa số basis các hợp đồng đều mạnh hơn đáng kể so với phiên liền trước.
- Thanh khoản thị trường phái sinh tăng mạnh so với phiên trước đó với tổng giá trị giao dịch đạt 192.814 hợp đồng, tăng 15,8%. Trong đó, thanh khoản tập trung tại hợp đồng tương lai tháng 7 với 192.326 hợp đồng.
- Giá lý thuyết (FV) MBS tính toán tham khảo phiên giao dịch tới cho hợp đồng VN30F2107 là 1545,91 điểm (thấp hơn 3,09 điểm so với giá thị trường). Tương tự, giá lý thuyết tham khảo cho hợp đồng VN30F2108 là 1547,82 điểm (+3,82 điểm), VN30F2109 là 1554,35 điểm (+14,15 điểm) và VN30F2112 là 1559,37 điểm (+21,77 điểm).

XU HƯỚNG CHỈ SỐ VN30F1M

| Khung thời gian | 15m | 1h | Daily |
|-----------------|-----------|-----------|-----------|
| Tổng kết | BUY | BUY | BUY |
| Hỗ trợ | 1541-1546 | 1528-1533 | 1511-1518 |
| Kháng cự | 1552-1555 | 1559-1563 | 1609-1619 |

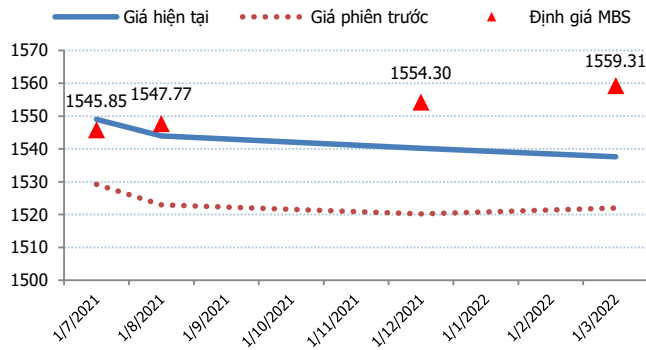
ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30F1M



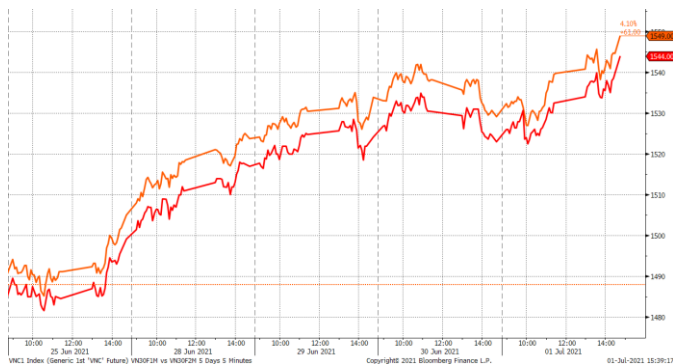
vn30

| Spread HĐTL | Hiện tại | Phiên trước | +/- | MA5 |
|-------------------|----------|-------------|------|--------|
| VN30F2M - VN30F1M | -5 | -6.20 | 1.2 | -6.74 |
| VN30F1Q - VN30F1M | -8.8 | -9.00 | 0.2 | -10.12 |
| VN30F1Q - VN30F2M | -3.8 | -2.80 | -1 | -3.38 |
| VN30F2Q - VN30F1M | -11.4 | -7.20 | -4.2 | -9.76 |
| VN30F2Q - VN30F2M | -6.4 | -1.00 | -5.4 | -3.02 |
| VN30F2Q - VN30F1Q | -2.6 | 1.80 | -4.4 | 0.36 |

ĐƯỜNG CONG GIÁ HĐTL CÁC KỲ HẠN



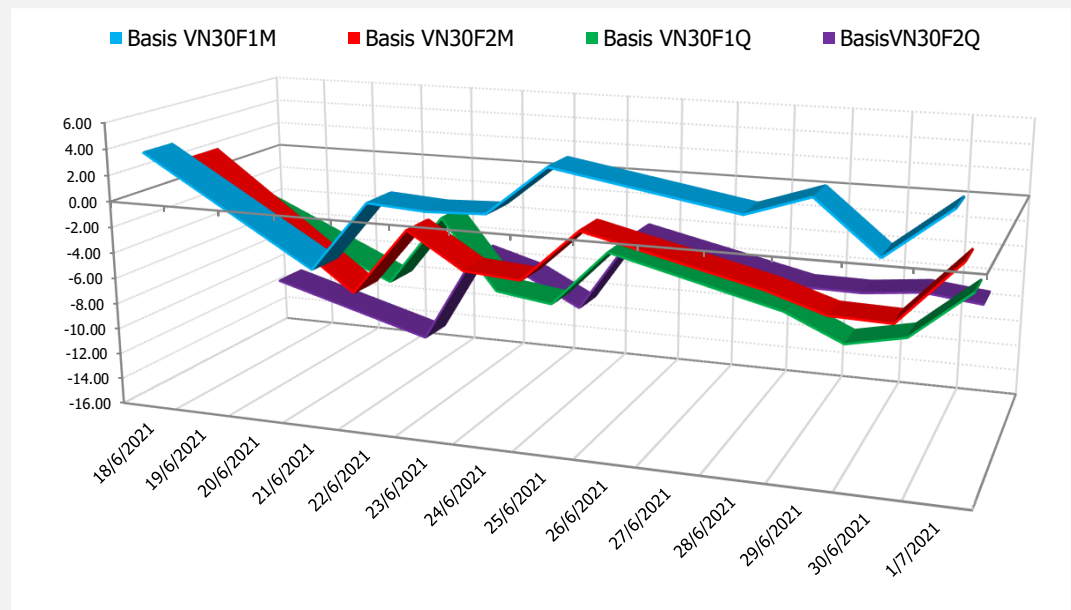
DIỄN BIẾN GIÁ HỢP ĐỒNG VN30F1M VÀ VN30F2M



NHẬN ĐỊNH CHÊNH LỆCH GIÁ HĐTL

- Sau nhịp điều chỉnh phiên trước, thị trường đã bật tăng trở lại trong phiên giao dịch hôm nay với các HĐTL đóng cửa tăng mạnh từ 15,6 đến 21 điểm, cao hơn mức tăng 16,14 điểm của chỉ số cơ sở VN30. Do đó, đa số basis các hợp đồng đều mạnh hơn đáng kể so với phiên liền trước. Cụ thể, basis của VN30F2107 đã tăng lên +3,86 điểm trong khi basis hợp đồng VN30F2108 cũng đạt -1,14 điểm vào cuối phiên giao dịch hôm nay.
- Chênh lệch giá giữa các hợp đồng cuối phiên giao dịch hôm nay có xu hướng tăng, hiện nằm trong khoảng -11,4 điểm đến -2,6 điểm. Trong đó, chênh lệch giá hai hợp đồng kỳ hạn gần nhất (VN30F2108-VN30F2107) tăng lên -5 điểm. Nếu mức chênh lệch lớn này tiếp tục được duy trì vào đầu phiên giao dịch tới, nhà đầu tư có thể xem xét mở vị thế Long Spread đối với cặp hợp đồng này, kỳ vọng chốt lời khi chênh lệch giá hai hợp đồng tăng lên khoảng -4 điểm.

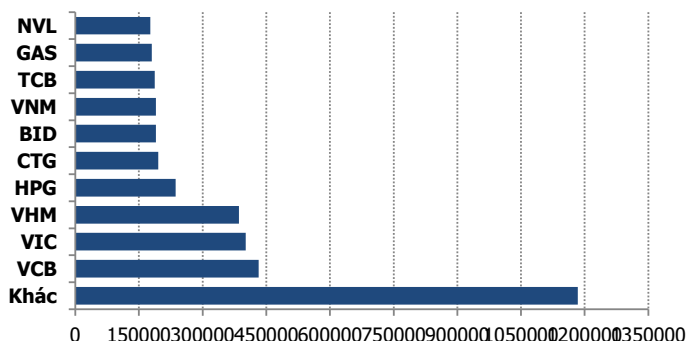
DIỄN BIẾN BASIS CÁC HĐTL



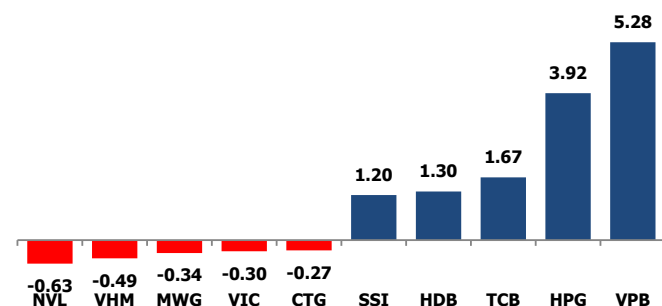
vn30

| | VNIndex | VN30 |
|------------------------------|----------|----------|
| Đóng cửa | 1417.08 | 1545.14 |
| Thay đổi | 8.53 | 16.14 |
| %Chg | 0.61 | 1.06 |
| YTD | 28.37 | 44.30 |
| Vốn hóa (ngh.tỷ đồng) | 5,317.65 | 3,757.74 |
| P/E | 19.30 | 17.31 |
| P/B | 2.85 | 3.26 |

TOP 10 CỔ PHIẾU VỐN HÓA TRONG VN30



CÁC MÃ ẢNH HƯỞNG LỚN NHẤT TỚI VN30-INDEX



NHẬN ĐỊNH CHỈ SỐ VN30

- Phiên giao dịch chiều diễn ra khá tích cực khi dòng tiền trở lại thị trường. Sự sôi động của thị trường giúp nhóm cổ phiếu chứng khoán đồng loạt tăng mạnh. Cổ phiếu ngân hàng cũng giao dịch khá tích cực trong phiên hôm nay với nhiều mã tăng khá như BID, MBB, STB, VPB, TCB, TPB... Các cổ phiếu vốn hóa lớn như BVH, FPT, GAS, MSN, VNM, POW, VRE, PLX cũng đồng loạt tăng trong chiều nay, giúp sắc xanh thị trường được củng cố vững chắc.

Chốt phiên, chỉ số VN30 tăng 16,14 điểm (+1,06%) lên 1545,14 điểm. Khối lượng giao dịch của nhóm VN30 đạt 266,79 triệu cổ phiếu tương ứng giá trị 14.439 tỷ đồng.

Giao dịch khối ngoại là điểm trừ khi họ bán ròng trên cả 3 sàn với tổng giá trị 250 tỷ đồng. Lực bán của khối ngoại tập trung chủ yếu vào bộ đôi VPB (-336,9 tỷ đồng) và CTG (-298 tỷ đồng), NVL (-57,59 tỷ đồng), VIC (-37,72 tỷ đồng),...

ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30

Đồ thị kỹ thuật chỉ số VN30-Index



vn30

| Chỉ số | Điểm số | %Chg | P/E | YTD |
|-------------------|-----------|--------|-------|--------|
| VNIIndex | 1,417.08 | 0.61 | 19.30 | 28.37 |
| Dow Jones | 34,633.53 | 0.38 | 25.93 | 13.16 |
| S&P500 | 4,319.94 | 0.52 | 30.50 | 15.01 |
| Nikkei 225 | 28,769.84 | 0.22 | 20.15 | 4.83 |
| Shanghai | 3,588.78 | (0.07) | 16.15 | 3.33 |
| DAX | 15,603.81 | 0.47 | 33.18 | 13.74 |
| Vàng | 1,777.24 | 0.02 | | (6.38) |
| Dầu WTI | 75.15 | (0.11) | | 54.88 |

LỊCH THÔNG TIN KINH TẾ THẾ GIỚI

| | Kỳ trước | Dự báo | Thực tế |
|---------------------------------|----------|--------|---------|
| Thứ Hai - 28/06/2021 | | | |
| Nhật- Doanh số bán lẻ | 11.90% | 7.90% | 8.20% |
| Thứ Ba - 29/06/2021 | | | |
| Mỹ- Niềm tin tiêu dùng của CB | 117.20 | 119.00 | 127.30 |
| Thứ Tư - 30/06/2021 | | | |
| Trung Quốc- Chỉ số PMI sản xuất | 51.00 | 50.80 | 50.90 |
| Mỹ- Dự trữ dầu thô | -7.614M | | -6.718M |
| Thứ Năm - 01/07/2021 | | | |
| Mỹ- Đề nghị trợ cấp thất nghiệp | 411K | 386K | |
| Thứ Sáu - 02/07/2021 | | | |
| Thứ Hai - 28/06/2021 | | | |

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI

- Chỉ số S&P 500 tăng điểm vào ngày thứ Năm (01/7) và đạt mức cao kỷ lục mới khi Phố Wall khởi đầu nửa cuối năm 2021 với tâm lý tích cực. S&P 500 tăng 0,5% và đóng cửa ở mức cao kỷ lục phiên thứ 6 liên tiếp, lần đầu tiên vượt mốc 4.300 khi kết thúc phiên với 4.319,94 điểm. Chỉ số Dow Jones tăng 131 điểm, đóng cửa ở mức 34.633,53 điểm. Nasdaq Composite tăng khoảng 0,1% lên 14.522,38 điểm.
- Giá dầu tăng khoảng 2% do các nhà sản xuất OPEC+ có thể tăng sản lượng chậm hơn dự kiến trong những tháng tới, trong khi nhu cầu nhiên liệu toàn cầu đang tăng khiến nguồn cung khan hiếm. Chốt phiên 1/7 dầu thô Brent tăng 1,22 USD hay 1,6% lên 75,84 USD/thùng, dầu thô WTI tăng 1,76 USD hay 2.4% lên 75.23 USD/thùng.
- Giá vàng tăng sau khi giảm hơn 7% trong tháng 6, thúc đẩy một số nhà đầu tư mua vào trong bối cảnh lo ngại chủng Delta của virus corona. Tuy nhiên, động thái này bị hạn chế bởi sự thận trọng về số liệu việc làm của Mỹ sắp tới và USD mạnh lên.

NHẬN ĐỊNH CỔ PHIẾU BIẾN ĐỘNG MẠNH TRONG VN30

Xét về mức độ ảnh hưởng, bộ 3 VPB, HPG và TCB là những nhân tố chính giúp chỉ số VN30 đảo chiều tăng điểm. Trong đó, VPB đóng góp 5,28 điểm cho chỉ số VN30.

Phân tích kỹ thuật VPB



DANH MỤC CỔ PHIẾU TRONG VN30

| Cổ phiếu | Ngành | Tỷ trọng (%) | Giá | %Chg | H-L | GTGD | Điểm tác động | PE | PB |
|----------|--|--------------|---------|-------|-------|----------|---------------|-------|------|
| HPG | Metals & Mining | 10.29 | 52,800 | 2.52 | 2.52% | 2074.748 | 3.92 | 13.02 | 3.58 |
| TCB | Banks | 9.62 | 53,300 | 1.14 | 2.69% | 1022.673 | 1.67 | 13.08 | 2.38 |
| VPB | Banks | 8.90 | 70,400 | 3.99 | 4.29% | 2138.521 | 5.28 | 15.22 | 3.09 |
| VNM | Food Products | 7.53 | 90,900 | 0.55 | 1.00% | 346.373 | 0.64 | 19.42 | 6.06 |
| MBB | Banks | 5.78 | 43,450 | 0.23 | 2.22% | 1060.173 | 0.21 | 12.03 | 2.37 |
| VIC | Real Estate Management & Development | 5.75 | 118,600 | -0.34 | 1.18% | 261.348 | -0.30 | 54.54 | 4.98 |
| FPT | Electronic Equipment, Instruments & Components | 5.11 | 88,900 | 1.02 | 1.02% | 150.522 | 0.80 | 21.67 | 4.82 |
| NVL | Real Estate Management & Development | 4.89 | 120,000 | -0.83 | 3.69% | 559.291 | -0.63 | 38.89 | 5.54 |
| VHM | Real Estate Management & Development | 4.61 | 117,200 | -0.68 | 1.46% | 433.978 | -0.49 | 14.88 | 4.23 |
| STB | Banks | 4.21 | 31,000 | 1.31 | 2.63% | 912.236 | 0.84 | 20.73 | 1.88 |
| VCB | Banks | 3.76 | 116,400 | 0.00 | 1.57% | 213.25 | 0.00 | 20.39 | 4.28 |
| MSN | Food Products | 3.72 | 113,500 | 2.76 | 3.54% | 192.913 | 1.06 | 88.60 | 8.24 |
| MWG | Specialty Retail | 3.70 | 151,100 | -0.59 | 1.33% | 110.163 | -0.34 | 16.69 | 4.16 |
| HDB | Banks | 3.22 | 36,450 | 2.68 | 3.26% | 198.315 | 1.30 | 11.80 | 2.36 |
| CTG | Banks | 3.09 | 52,400 | -0.57 | 2.70% | 1535.712 | -0.27 | 11.00 | 2.14 |
| VJC | Airlines | 2.59 | 120,700 | -0.66 | 1.59% | 64.349 | -0.27 | 53.50 | 4.32 |
| TPB | Banks | 1.82 | 37,200 | 1.22 | 2.90% | 199.73 | 0.34 | 9.76 | 2.14 |
| SSI | Capital Markets | 1.79 | 57,500 | 4.55 | 5.05% | 775.969 | 1.20 | 20.72 | 3.26 |
| PDR | Real Estate Management & Development | 1.48 | 95,900 | 2.68 | 3.55% | 474.958 | 0.60 | 35.53 | 8.77 |
| PNJ | Textiles, Apparel & Luxury Goods | 1.44 | 100,200 | 0.10 | 1.71% | 34.413 | 0.02 | 20.14 | 3.96 |
| VRE | Real Estate Management & Development | 1.38 | 31,800 | 0.16 | 1.74% | 98.421 | 0.03 | 27.06 | 2.40 |
| KDH | Real Estate Management & Development | 1.10 | 37,700 | 0.40 | 1.61% | 81.726 | 0.07 | 19.37 | 2.78 |
| GAS | Gas Utilities | 0.71 | 94,200 | 1.29 | 1.84% | 92.111 | 0.14 | 23.87 | 3.57 |
| PLX | Oil, Gas & Consumable Fuels | 0.71 | 55,500 | 1.28 | 3.70% | 126.841 | 0.14 | 19.04 | 2.94 |
| REE | Industrial Conglomerates | 0.63 | 57,600 | -0.17 | 1.92% | 25.029 | -0.02 | 9.98 | 1.50 |
| BID | Banks | 0.60 | 47,300 | 0.11 | 1.71% | 217.068 | 0.01 | 23.10 | 2.41 |
| POW | Independent Power and Renewable Electricity Producer | 0.45 | 12,100 | 0.41 | 1.67% | 93.985 | 0.03 | 11.66 | 0.98 |
| TCH | Machinery | 0.37 | 21,900 | 0.23 | 1.15% | 75.56 | 0.01 | 8.56 | 1.51 |
| SBT | Food Products | 0.37 | 21,350 | 1.67 | 3.37% | 73.522 | 0.09 | 18.88 | 1.66 |
| BVH | Beverages | 0.35 | 59,000 | 1.03 | 2.24% | 62.934 | 0.06 | 23.16 | 2.14 |

vn30

| STT | Thông tin cơ bản HĐTL VN30 | Đặc điểm sản phẩm |
|-----|---|---|
| 1 | Mã hợp đồng | VN30F-yy-mm |
| 2 | Tài sản cơ sở | Chỉ số cổ phiếu VN30 |
| 3 | Hệ số nhân hợp đồng | 100.000 đồng |
| 4 | Quy mô 01 hợp đồng | 100.000 đồng * Điểm chỉ số VN30 |
| 5 | Tháng đáo hạn | - Tháng hiện tại - Tháng tiếp theo - Hai tháng cuối 2 quý gần nhất |
| 6 | Phương thức giao dịch | - Giao dịch khớp lệnh; Giao dịch thỏa thuận |
| 7 | Thời gian giao dịch | GD Khớp lệnh định kỳ - ATO: 08h45 - 09h00 - ATC: 14h30 - 14h45 GD khớp lệnh liên tục - Sáng: 09h00 - 11h30 - Chiều: 13h00 - 14h30 GD Thỏa thuận - 08h45 - 14h45 |
| | | |
| | | |
| 8 | Các loại lệnh giao dịch | LO, MOK, MAK, MTL, ATO, ATC. |
| 9 | Nguyên tắc khớp lệnh | Ưu tiên giá và thời gian. |
| 10 | Khối lượng giao dịch tối thiểu/lệnh | 01 hợp đồng |
| 11 | Khối lượng giao dịch tối đa/lệnh | 500 hợp đồng |
| 12 | Đơn vị yết giá/ Bước giá | 0,1 điểm chỉ số = 0,1 * 100.000 = 10.000 đồng |
| 13 | Biên độ dao động | +/- 7% |
| 14 | Ngày giao dịch cuối cùng | Thứ 5 của tuần thứ 3 của tháng đáo hạn. Nếu rơi vào ngày nghỉ lễ thì sẽ được điều chỉnh lên ngày giao dịch liền trước. |
| 15 | Ngày thanh toán cuối cùng | Ngày làm việc liền sau ngày giao dịch cuối cùng. |
| 16 | Phương thức thanh toán | Thanh toán bằng tiền |
| 17 | Giá thanh toán hàng ngày | Giá hợp đồng phái sinh do HNX xác định để tính toán giá trị lãi/lỗ phát sinh cuối ngày của từng hợp đồng. |
| 18 | Giá thanh toán cuối cùng | Giá đóng cửa của chỉ số VN30 tại ngày giao dịch cuối cùng của HĐTL. |
| 19 | Giá tham chiếu | Giá thanh toán cuối ngày của hợp đồng tương lai trong ngày giao dịch liền trước. |
| 20 | Mở tài khoản | Nhà đầu tư cần có 2 tài khoản để tham gia giao dịch phái sinh: 1 tài khoản giao dịch tại các CTCK là thành viên giao dịch CKPS và 1 tài khoản ký quỹ tại các CTCK là thành viên bù trừ CKPS. |
| 21 | Giới hạn vị thế nắm giữ tối đa trên 1 TK | NĐT Chứng khoán chuyên nghiệp: 20.000 hợp đồng; NĐT tổ chức: 10.000 hợp đồng; NĐT cá nhân: 5.000 hợp đồng |
| 22 | Mức ký quỹ ban đầu | Tài sản nhà đầu tư phải đặt cọc với công ty môi giới đối với mỗi hợp đồng trước khi giao dịch. VSD quy định tỷ lệ ký quỹ ban đầu là 10% quy mô hợp đồng nhưng để phòng ngừa rủi ro, các CTCK thường yêu cầu mức ký quỹ cao hơn. |
| 23 | Mức ký quỹ duy trì | Tài sản ký quỹ tối thiểu trong TK đối với mỗi vị thế mở mà nhà đầu tư đang nắm giữ, thường ít hơn so với mức ký quỹ ban đầu. |
| 24 | Ký quỹ bổ sung | Nộp tài sản bổ sung để số dư TK ký quỹ không thấp hơn mức ký quỹ duy trì hoặc đóng bớt vị thế trên TK để đảm bảo tiếp tục giao dịch. |
| 25 | Thoát khỏi hợp đồng tham gia | Nhà đầu tư nắm giữ vị thế hợp đồng cho đến thời điểm đáo hạn hoặc thoát khỏi vị thế trước thời điểm đáo hạn bằng cách đặt một/nhiều lệnh tại vị thế đối nghịch với vị thế trước đó. |

TUYÊN BỐ MIỄN TRÁCH NHIỆM

Bản quyền năm 2017 thuộc về Công ty CP Chứng khoán MB (MBS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và MBS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của MBS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép, tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của MBS.

MBS HỘI SỞ

Tòa nhà MB, số 21 Cát Linh, Đống Đa, Hà Nội
Tel: +84 24 3726 2600 - Fax: +84 24 3726 2601
[Webiste: www.mbs.com.vn](http://www.mbs.com.vn)
Hotline: **1900 9088**

KHỐI NGHIÊN CỨU | PHÒNG NGHIÊN CỨU KHÁCH HÀNG CÁ NHÂN

| | | |
|----------------|--------------------------|--|
| Trần Hoàng Sơn | Trưởng bộ phận/Kiểm soát | son.tranhoang@mbs.com.vn |
| Phạm Văn Quỳnh | Chuyên viên nghiên cứu | quynh.phamvan@mbs.com.vn |
| Nguyễn Hòa Hợp | Chuyên viên nghiên cứu | hop.nguyenhoa@mbs.com.vn |